

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- [1] Tên học phần: Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam
Tên tiếng Anh: Revolutionary Policies of the Vietnam Communist Party
Mã học phần: [.....]
- [2] Học phần thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương	Kiến thức chuyên nghiệp		
	Cơ sở của ngành	Chuyên ngành	Bổ trợ và nâng cao (tự chọn)
x			

- [3] Đối tượng sinh viên: (trình độ/ngành/năm học/học kỳ)
- + Trình độ: Cao đẳng
 - + Ngành học: Giáo dục Mầm non
 - + Năm học: 2
- [4] Số tín chỉ: 3
Phân bổ thời gian:
- + Lý thuyết trên lớp (15 tiết/tín chỉ): -----25 tiết
 - + Bài tập trên lớp (15 tiết/tín chỉ):----- 10 (20) tiết
 - + Tự học, tự nghiên cứu: -----10 (30) tiết
- [5] Yêu cầu của học phần về phòng học, trang thiết bị cần thiết để giảng dạy:
- + Phòng học: Phòng học lý thuyết
 - + Phòng thi: Phòng thi lý thuyết
 - + Tổ chức thi: Phòng Đào tạo tổ chức Khoa tổ chức
 - + Trang thiết bị cần thiết: Máy chiếu + bảng phấn
 - + Yêu cầu đặc biệt khác: Không
- [6] Các học phần liên quan (nếu có):
- + Học phần tiên quyết: Tư tưởng Hồ Chí Minh
 - + Học phần song hành: Không
 - + Học phần kế tiếp: Không

2. Thông tin về đơn vị phụ trách chuyên môn, giảng viên giảng dạy

- [1] Khoa/Phòng: Giáo dục chính trị
Tổ bộ môn:
- [2] Giảng viên biên soạn đề cương:
- + Họ và tên: Vũ Thị Hằng
 - + Học hàm - Học vị: Thạc sỹ
 - + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 - + Điện thoại liên hệ: 09839134868
 - + Hộp thư điện tử (email): hangvuthi@ncehcm.edu.vn

- [3] Giảng viên phụ trách giảng dạy: Vũ Thị Hằng
 + Học hàm - Học vị: Thạc sỹ
 + Địa chỉ cơ quan: 182 Nguyễn Chí Thanh, Phường 3, Quận 10, TP.HCM
 + Điện thoại liên hệ: 09839134868
 + Hộp thư điện tử (email): hangvuthi@ncehcm.edu.vn
 + Thời gian và địa điểm làm việc: thứ 4 hàng tuần tại cơ sở 1
- [4] Giảng viên trợ giảng:
 + Học hàm - Học vị:
 + Địa chỉ cơ quan:
 + Điện thoại liên hệ:
 + Hộp thư điện tử (email):
 + Thời gian và địa điểm làm việc:
- [5] Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại hoặc Email. DD: 0983913468

3. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản, có hệ thống về sự ra đời và trưởng thành của Đảng Cộng Sản Việt Nam. Về quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam từ CMDTDCND tiến lên CMXHCN và chủ trương của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

4. Mục tiêu và kết quả dự kiến của học phần

Mục tiêu của học phần:

- Về kiến thức:

- + Phân tích được quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- + Phân tích được quá trình hình thành, phát triển và bổ xung mỗi đường lối của Đảng trong mỗi thời kỳ cách mạng.
- + So sánh được mỗi chủ trương của Đảng trước và thời kỳ đổi mới.
- + Đánh giá được hiệu quả của việc thực hiện mỗi đường lối. Mục tiêu của học phần:

- Về kỹ năng:

- + Rèn luyện năng lực tư duy độc lập trong nghiên cứu, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề.
- + Vận dụng kiến thức đã học để chủ động, tích cực nhận thức những vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội theo đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.
- + Có kỹ năng làm việc cá nhân, làm việc nhóm và trình bày kết quả nghiên cứu.

- Về thái độ:

- + Tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam.
- + Quyết tâm phấn đấu thực hiện đường lối cách mạng của Đảng.
- + Có thái độ nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu khoa học. Tự rèn luyện bản thân trở thành người có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- + Có bản lĩnh đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, đi ngược lại đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng CSVN.

5. Giáo trình

Tài liệu tham khảo chính:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam* (Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

2. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

3. Hội Đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình Quốc gia các bộ môn khoa học Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh (2008), *Giáo trình Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

4. Hội đồng biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2004), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Pháp*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

5. Hội đồng biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2004), *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

6. Phương thức đánh giá học phần:

[1] Yêu cầu chung của học phần theo quy chế:

- + Sinh viên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân;
- + Sinh viên nghiêm túc thực hiện các yêu cầu của giảng viên đối với học phần;
- + Sinh viên nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra và bài thi kết thúc học phần;
- + Sinh viên vi phạm quy chế thi sẽ bị xử lý theo quy định.

[2] Để hoàn tất học phần, sinh viên phải “đạt”:

- + Điểm tổng kết học phần $\geq 5,0$ (năm) điểm theo thang điểm 10,0 (mười);
- + Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá học phần theo trọng số (%) của các điểm thành phần như sau:
 - Điểm quá trình: ----- Chiếm (40)% (a)
 - Điểm thi cuối kỳ: ----- Chiếm (60)% (b)
 - Điểm tổng kết học phần: -----(a) + (b) = 100%
- + Xếp loại đánh giá của học phần: Theo thang điểm 10,0

Xếp loại	Thang điểm 10,0	Mức độ đáp ứng so với CDR học phần
Đạt yêu cầu tích lũy		<i>Đạt CDR học phần theo cấp độ</i>
Xuất sắc	Từ 9,0 đến 10,0	
Giỏi	Từ 8,0 đến cận 9,0	
Khá	Từ 7,0 đến cận 8,0	
Trung bình khá	Từ 6,0 đến cận 7,0	
Trung bình	Từ 5,0 đến cận 6,0	
Không đạt yêu cầu		<i>Chưa đạt CDR học phần, phải học lại</i>
Yếu	Từ 3,0 đến cận 5,0	
Kém	Từ 0,0 đến cận 3,0	

[3] Hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm của các bài thi:

- + Bài kiểm tra giữa kỳ:
 - Hình thức kiểm tra: *trắc nghiệm*
 - Thời lượng: 1 tiết

Nội dung học phần	Câu hỏi/Nội dung đánh giá	Mức độ đạt của nội dung đánh giá	Điểm
-------------------	---------------------------	----------------------------------	------

		Bài tập cơ sở	Bài tập vận dụng	Bài tập nâng cao	
		Câu hỏi	Câu hỏi	Câu hỏi	
Chương 1	Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam				40%
Chương 2	Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)				20%
Chương 3	Đường lối chống thực dân pháp và đế quốc mỹ xâm lược (1945 – 1975)				20%
Chương 4	Đường lối công nghiệp hóa				20%
Tổng					100%

- + Bài thi cuối kỳ:
- Hình thức thi cuối kỳ: Tự luận (Sinh viên được sử dụng tài liệu)
- Thời lượng: 90 phút

Nội dung học phần	Câu hỏi/Nội dung đánh giá	Mức độ đạt của nội dung đánh giá			Điểm
		Bài tập cơ sở	Bài tập vận dụng	Bài tập nâng cao	
		Câu hỏi	Câu hỏi	Câu hỏi	
Chương 1	Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam				20%
Chương 2	Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)				10%
Chương 3	Đường lối chống thực dân pháp và đế quốc mỹ xâm lược (1945 – 1975)				10%
Chương 4	Đường lối công nghiệp hóa				10%
Chương 5	Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng XHCN				10%
Chương 6	Đường lối xây dựng hệ thống chính trị				20%
Chương 7	Đường lối xây dựng phát triển nền văn hóa và giải quyết các vấn đề xã hội				10%
Chương 8	Đường lối đối ngoại				10%
Tổng					100%

[4] Tiêu chí đánh giá/chấm điểm cụ thể:

- + Tiêu chí chấm điểm đối với phần bài tập nhóm, bài tập về nhà:
- Giải bài tập theo nhóm phân câu hỏi mà nhóm phụ trách (*thường nằm trong một chương*);
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá phần bài tập nhóm theo trọng số của các điểm thành phần như sau:
◦ Giải bài tập chi tiết:50%
◦ Giải đáp thắc mắc của nhóm khác:25%
◦ Nộp bài đúng hạn:25%
- + Tiêu chí chấm điểm đối với một câu hỏi thi viết:

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
Trình bày đúng nội dung cơ bản của câu hỏi yêu cầu		50%
Lấy được ví dụ cho từng ý trình bày		20%

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
Liên hệ thực tế		20%
Trình bày sạch đẹp		10%
		100%

+ Tiêu chí chấm điểm đối với phần thi trắc nghiệm

Tiêu chí chấm điểm một câu hỏi	Kết quả	Trọng số
Phần tự luận:		
Lựa chọn đúng đáp án		100%
		100%

7. Nội dung học phần (đề cương chi tiết của học phần)

Chương mở đầu: ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.

1. Đối tượng và nhiệm vụ nghiên cứu

1.1. Đối tượng nghiên cứu

1.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

2. Phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa của việc học tập môn học

2.1. Phương pháp nghiên cứu

2.2. Ý nghĩa

Chương 1. SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VÀ CƯƠNG LĨNH CHÍNH TRỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG

Mục tiêu: Làm rõ quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.

1.1 Hoàn cảnh lịch sử ra đời Đảng Cộng sản Việt Nam

1.1.1. Hoàn cảnh quốc tế cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX

1.1.2. Hoàn cảnh trong nước

1.2. Hội nghị thành lập Đảng và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

1.2.1. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

1.2.2. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam

1.2.3. Ý nghĩa lịch sử sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

Chương 2. ĐƯỜNG LỐI ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945).

Mục tiêu: Làm rõ chủ trương của Đảng trong quá trình đấu tranh giành chính quyền từ năm 1930 đến 1945.

2.1. Chủ trương đấu tranh từ năm 1930 – 1939.

2.1.1. Trong những năm 1930 – 1935

2.1.2. Trong những năm 1936 – 1939.

2.2. Chủ trương đấu tranh từ năm 1939 – 1945.

2.2.1. Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược.

2.2.2. Phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

2.2.3. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm của cuộc cách mạng Tháng Tám.

Chương 3. ĐƯỜNG LỐI CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945 – 1975).

Mục tiêu: Phân tích được Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ giai đoạn 1945 – 1954.

3.1 Đường lối xây dựng, bảo vệ chính quyền và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)

3.1.1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)

3.1.2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946- 1954).

3.1.3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm.

3.2. Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất Tổ quốc(1954-1975)

3.2.1. Đường lối trong giai đoạn 1954-1964.

3.2.2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975.

3.2.3. Kết quả, ý nghĩa nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm.

Chương 4. ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HÓA.

Mục tiêu: Làm rõ quá trình đổi mới tư duy và mục tiêu, quan điểm về công nghiệp hóa, hiện đại hóa từ sau đổi mới đến nay.

4.1. Công nghiệp hóa thời kỳ trước đổi mới.

4.1.1. Mục tiêu và phương hướng công nghiệp hóa.

4.1.2. Đặc điểm công nghiệp hóa

4.1.3. Đánh giá thực hiện đường lối

4.2. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa thời kỳ đổi mới.

4.2.1. Quá trình đổi mới tư duy về công nghiệp hóa.

4.2.2. Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

4.2.3. Nội dung và định hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức.

4.2.4. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

Chương 5. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XHCN.

Mục tiêu: Làm rõ quá trình đổi mới tư duy và mục tiêu, quan điểm về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

5.1. Quá trình đổi mới nhận thức về kinh tế thị trường.

5.1.1. Cơ chế quản lý kinh tế trước đổi mới.

5.1.2. Sự hình thành tư duy của Đảng về kinh tế thị

trường thời kỳ đổi mới.

5.2. Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta

5.2.1. Mục tiêu và quan điểm cơ bản.

5.2.2. Một số chủ trương tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

5.2.3. Kết quả và nguyên nhân.

Chương 6. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ.

Mục tiêu: Làm rõ đường lối xây dựng hệ thống chính trị từ 1945 đến nay.

6.1. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ trước đổi mới (1945- 1985).

6.1.1. Hệ thống chính trị dân chủ nhân dân (1945- 1954).

6.1.2. Hệ thống dân chủ nhân dân làm nhiệm vụ lịch sử của chuyên chính vô sản (1954-1975).

6.1.3. Hệ thống chuyên chính vô sản theo tư tưởng làm chủ tập thể (1975-1985).

6.1.4. Đánh giá sự thực hiện đường lối.

6.2. Đường lối xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới

6.2.1. Đổi mới tư duy về hệ thống chính trị.

6.2.2. Mục tiêu, quan điểm và chủ trương xây dựng hệ thống chính trị thời kỳ đổi mới.

6.2.3. Đánh giá sự thực hiện đường lối

Chương 7. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA VÀ GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI.

Mục tiêu: Làm rõ đường lối xây dựng phát triển nền văn hoá và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội.

7.1. Quá trình nhận thức và nội dung đường lối xây dựng, phát triển nền văn hoá.

7.1.1. Thời kỳ trước đổi mới.

7.1.2. Trong thời kỳ đổi mới.

7.1.3. Đánh giá sự thực hiện đường lối.

7.2. Quá trình nhận thức và chủ trương giải quyết các vấn đề xã hội.

7.2.1. Thời kỳ trước đổi mới.

7.2.2. Trong thời kỳ đổi mới

7.2.3. Đánh giá sự thực hiện đường lối.

Chương 8. ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI.

Mục tiêu: Làm rõ Đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế từ 1975 tới nay.

8.1. Đường lối đối ngoại từ năm 1975 đến năm 1986.

8.1.1. Hoàn cảnh lịch sử .

8.1.2. Nội dung đường lối đối ngoại của Đảng

8.1.3. Kết quả, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân.

8.2. Đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế thời kỳ đổi mới.

8.2.1. Hoàn cảnh lịch sử và quá trình hình thành đường lối.

8.2.2. Nội dung đường lối đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.

8.2.3. Thành tựu, ý nghĩa, hạn chế và nguyên nhân

8. Đề cương được biên soạn và cập nhật ngày: Tháng 01/2021

9. Đề cương được thẩm định và thông qua ngày: Tháng 02/2021

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ths. Đỗ Đình Nghĩa

Ths. Vũ Thị Hằng